

Số: 129/2021/HSST

Ngày: 02 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐX, TỈNH BP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Thanh T

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Sỹ Trinh

2. Bà Trần Thị Hải Thương

- Thư ký phiên toà: Ông Bùi Hoàng Long – Thư ký Toà án nhân dân thành phố ĐX, tỉnh BP.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐX, tỉnh BP tham gia phiên toà: Ông Nông Quang Chung – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2021 tại Toà án nhân dân thành phố ĐX, tỉnh BP xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 127/2021/HSST ngày 07 tháng 10 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2021/QĐXXST-HS ngày 16/11/2021 đối với:

Bị cáo: **Y T**, sinh năm 1996 tại Đăk Nông; HKTT: Bon Jun Juh, xã ĐM, huyện ĐM, tỉnh ĐN; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: M'ông; tôn giáo: Tin Lành; con ông Y B, sinh năm 1970 và bà H – D, sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

+ Ngày 29/01/2021, bị cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố ĐX khởi tố về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” quy định tại Khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự;

+ Ngày 20/7/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông xử phạt 09 tháng tù theo Bản án số 27/2021/HS-ST ngày 20/7/2021 về tội “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/4/2021 cho đến nay (Theo Bản án số 27/2021/HS-ST ngày 20/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông). Bị cáo tại ngoại trong vụ án này. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông **Trịnh Văn T**, sinh năm 1990; nơi cư trú: Xã Tân Quan, huyện Hớn Quản, tỉnh BP. “Có đơn xin xét xử vắng mặt”

Người làm chứng:

1. Ông Đàm Hữu P, sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn Phú Châu, xã Bình Sơn, huyện Phú Riềng, tỉnh BP. “Vắng mặt”

2. Ông Phạm Văn T, sinh năm 2000; HKTT: Khu phố Thanh Xuân, thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp, tỉnh BP; chỗ ở: Khu phố Suối Đá, phường Tân Xuân, thành phố ĐX, tỉnh BP. “Vắng mặt”

3. Ông Trần Duy T, sinh năm 1995; HKTT: Khu vực 2, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ; chỗ ở: Ấp 6, xã Tiến Hưng, thành phố ĐX, tỉnh BP. “Có đơn xin xét xử vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/03/2021, Y T bị tạm giam chung với Trịnh Công T, Phạm Văn T, Trần Duy T và Đàm Hữu P tại Buồng giam 9B2 khu B Trại tạm giam Công an tỉnh BP thuộc phường TT, thành phố ĐX, tỉnh BP. Vào khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Y T dùng hai chân đá vào tường buồng giam để tập thể dục gây ra tiếng ồn. T nói với Y T: “Trong buồng giam đang nóng, đừng tập nữa”. Y T trả lời: “Tao thích thì tao đá, mày có tin tao đá mày luôn không”. T nói tiếp: “Mày hù tao à, mày thích thì đá đi”. Y T xoay người hướng về phía T đang ngồi rồi dùng mu bàn chân phải đá một cái trúng vào mặt trái của T. T định đứng dậy đánh lại thì T, P, Tân đến can Y T. Do bị Y T đá trúng nên T nằm xuống sàn bê tông ôm miệng kêu đau nên T, P, Tân đập cửa buồng giam kêu cấp cứu. Sau đó, T được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh BP cấp cứu.

Ngày 13/5/2021, Trung tâm Pháp y tỉnh BP có kết luận giám định pháp y về thương tích số 124/2021/TgT kết luận: Trịnh Công T gây xương hàm dưới vùng góc hàm trái đã phẫu thuật nẹp vis kết hợp xương vùng cằm, sẹo ngách hành lang từ răng 33 đến răng 44, dài 06 cm); Tổn thương có đặc điểm do vật

tày cứng tác động trực tiếp gây ra; Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Trịnh Công T không yêu cầu gì và có đơn xin bãi nại cho bị cáo Y T.

Tại Bản cáo trạng số 134/CT-VKS ngày 06/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐX, tỉnh BP đã truy tố bị cáo Y T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐX, tỉnh BP giữ quyền công tố trình bày quan điểm: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Do đó, có thể khẳng định Bản cáo trạng số 134/CT-VKS ngày 06/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐX, tỉnh BP đã truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Y T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Y T mức án từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 09 tháng tù với Bản án số 27/2021/HS-ST ngày 20/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trịnh Công T không yêu cầu gì.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐX, tỉnh BP đã truy tố và không có ý kiến gì khác.

Tại phiên tòa, bị hại Trịnh Công T có đơn xin xét xử vắng mặt và không có ý kiến hoặc yêu cầu gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận. Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố ĐX, tỉnh BP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐX, tỉnh BP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 20/3/2021, tại buồng giam 9B2 khu B Trại giam Công an tỉnh BP thuộc phường TT, thành phố ĐX, tỉnh BP, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ là bị Trịnh Công T nói dừng tập thể dục mà Y T đã dùng chân phải đá 01 cái vào mặt anh T gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%. Hành vi của Y T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Cáo trạng số 134/CT-VKS ngày 06/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐX, tỉnh BP đã truy tố bị cáo Y T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ.

[5] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Bị cáo nhận thức được việc dùng chân đá vào mặt của Trịnh Công T có khả năng gây nguy hiểm cho sức khỏe của bị hại nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhất, bị cáo vẫn cố tình thực hiện, xem thường sức khỏe, tính mạng của người khác. Do đó, cần xét xử các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi của các bị cáo đã gây ra.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết nặng trách nhiệm hình sự.

[6.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; được bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 cần xem xét cho bị cáo.

[7] Đối với anh Lê Tiến H là người trực tiếp quản lý buồng giam 9B2 khu B Trại giam Công an tỉnh BP: Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đã thực hiện đúng quy định về công tác giam giữ bị cáo nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố ĐX, tỉnh BP về tội danh, điều khoản áp dụng và hình phạt đối với bị cáo Y T là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trịnh Công T không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Y T phạm tội “Cố ý gây thương tích”

2. Về hình phạt:

2.1 Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Y T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

2.2 Căn cứ Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; tổng hợp với hình phạt 09 (Chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” tại Bản án số 27/2021/HS-ST ngày 20/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông. Buộc bị cáo Y T phải chấp hành hình phạt chung của 02 Bản án là 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2021.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Y T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BP;
- VKSND thành phố ĐX;
- CCTHADS thành phố ĐX;
- Công an thành phố ĐX;
- Sở Tư pháp;
- Phòng PV06 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh T